

Số: **173/2021/QĐST-HNGĐ**

Quận 5, ngày 23 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Khoản 2 Điều 29; Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1988;

Địa chỉ thường trú: Số 141 (lầu 5) đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982;

Địa chỉ thường trú: Số 141 (lầu 5) đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn;

[2] Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H đã thỏa thuận được với nhau về con chung, tài sản chung và các vấn đề khác. Cụ thể, bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H cùng xác định không có tài sản chung; không có nợ chung, không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân, tổ chức nào khác nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H cùng xác nhận quá trình chung sống có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh V (nữ), sinh ngày 20/8/2011; Nguyễn Ngọc Anh T (nữ), sinh ngày 15/02/2016 và thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh V (nữ), sinh ngày 20/8/2011 cho ông Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung; giao con chung tên Nguyễn Ngọc Anh T (nữ), sinh ngày 15/02/2016 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của bà

Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Vy (nữ), sinh ngày 20/8/2011 cho ông Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung; giao con chung tên Nguyễn Ngọc Anh Thư (nữ), sinh ngày 15/02/2016 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H cùng khai đôi bên không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H cùng khai đôi bên không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H mỗi người chịu số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0036511 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Mạnh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, (GCNKH số 55/2010, quyền số 01/2010 ngày 31/8/2010);
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lâm Thanh Tiền